

Số: /QĐ-UBND

Ninh Phước, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Tấn Thành
và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy địa chỉ khu phố 5, thị trấn Phước Dân,
huyện Ninh Phước (lần đầu)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1146/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước về việc phân công nhiệm vụ thành viên Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước, nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét đơn khiếu nại của ông Huỳnh Tấn Thành và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy địa chỉ thường trú: Khu phố 5, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước;

Theo Báo cáo số 59/BC-TXM ngày 13/12/2024 của Tổ xác minh về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Huỳnh Tấn Thành và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy có nội dung như sau:

I. Nội dung khiếu nại và yêu cầu của người khiếu nại

Ông Huỳnh Tấn Thành sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy (là vợ ông Thành) sinh năm 1967 địa chỉ thường trú: Khu phố 5, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận. Khiếu nại hành vi hành chính đối với Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước về việc cấp Giấy CN.QSĐĐ lần đầu cho bà Nguyễn Thị Dư.

Lý do khiếu nại Ông Huỳnh Tấn Thành và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy cho rằng: việc Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy CN.QSĐĐ cho bà Nguyễn Thị Dư tại thửa đất số 558 tờ bản đồ 19d (cấp vào năm 2017) sai quy định pháp luật về đất đai, chồng lẫn một phần diện tích đất của vợ chồng ông tại thửa đất số 411, tờ bản đồ số 19d tại thị trấn Phước Dân (cấp giấy vào năm 2009) đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp về quyền sử dụng đất của vợ chồng ông, do đó vợ chồng ông khiếu nại và yêu cầu giải quyết vụ việc như sau: (1) Kiểm tra hồ sơ nguồn gốc đất của hộ bà Nguyễn Thị Dư tại thửa đất số 558, tờ bản đồ số 19d thị trấn Phước Dân cấp Giấy CN.QSĐĐ theo số phát hành CC.938100, cấp ngày 29/3/2017; (2) kiểm tra quy trình cấp Giấy CN.QSĐĐ số phát hành CC.938100, cấp ngày 29/3/2017 (cấp cho bà Dư tại thửa đất số 558) đã chồng lẫn lên thửa đất cấp Giấy

CN.QSDD số phát hành AO.991596, cấp ngày 02/11/2009 (*cấp cho ông Thành tại thửa đất số 411*) đã cấp trước; (3) cơ quan có thẩm quyền xem xét, thu hồi và hủy giấy chứng nhận đã cấp cho bà Nguyễn Thị Dư tại thửa đất số 558 tờ bản đồ 19d, cấp vào năm 2017; (4) xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham mưu cấp giấy; (5) thực hiện gia hạn quyền sử dụng đất theo giấy chứng đã cấp số phát hành AO.991596 cấp ngày 02/11/2009 cho gia đình ông, bà.

II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

1. Về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất

- Về hồ sơ địa chính thửa đất số 411, tờ bản đồ số 19d thị trấn Phước Dân. Theo lời trình bày của ông Huỳnh Tấn Thành về quá trình sử dụng đất thửa số 411 là từ trước năm 1975, đến năm 2008 thì hộ ông Huỳnh Phế (*Cha ruột ông Thành*) đến Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Dân đăng ký đất đai và được cấp Giấy CN.QSDD đứng tên ông Huỳnh Văn Phế, sau khi được cấp giấy chứng nhận cho ông Huỳnh Văn Phế đến năm 2009 ông Huỳnh Tấn Thành tiến hành làm thủ tục nhận tặng cho đất từ cha là ông Huỳnh Văn Phế, được Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước cấp giấy chứng nhận đứng tên ông Huỳnh Tấn Thành và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy (*là vợ ông Thành*) theo số phát hành A0 991596 ngày 02/11/2009 (*cấp đổi*). Đến năm 2023, do diện tích đất nông nghiệp hết thời hạn sử dụng, gia đình ông lập thủ tục gia hạn thời hạn sử dụng đất, thì Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận - Chi nhánh Ninh Phước có Văn bản số 2358/VPĐKĐĐNT-CNNT ngày 07/8/2023 chuyển trả hồ sơ, với lý do thửa đất của ông bà đang sử dụng có một phần diện tích đất được cấp giấy chứng nhận cho bà Nguyễn Thị Dư vào năm 2017.

Đối chiếu theo Sổ mục kê xác lập năm 1996 của Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Dân tại trang số 10 quyền số số 01 số thứ tự 411 (*trương ứng thửa số 411*), diện tích 1.205m² quy chủ người sử dụng đất là ông Huỳnh Phế (*là cha ruột ông Huỳnh Tấn Thành*).

- Về hồ sơ địa chính thửa đất số 558, tờ bản đồ số 19d thị trấn Phước Dân. Theo lời trình bày của bà Nguyễn Thị Dư về quá trình sử dụng thửa đất số 558 là từ năm 1984, đến cuối năm 2016 thì vợ chồng ông Trương Trung (*chồng bà Dư*) và bà Nguyễn Thị Dư đến Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Dân làm thủ tục đăng ký đất đai và được Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước cấp giấy chứng nhận đứng tên ông Trương Trung và bà Nguyễn Thị Dư theo số phát hành CC 938100 ngày 29/3/2017 (*cấp lần đầu*).

Đối chiếu Sổ mục kê xác lập năm 1996 của Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Dân tại trang số 13 quyền số số 01 số thứ tự 558 (*trương ứng thửa số 558*), diện tích 591m² quy chủ là ông Trương Trung.

2. Kiểm tra, rà soát quy trình hồ sơ cấp giấy đối với bà Nguyễn Thị Dư và ông Trương Trung:

Kiểm tra Sổ mục kê đất thị trấn Phước Dân được lập năm 1996 thể hiện thửa đất số 558, diện tích **591m²**, tờ bản đồ địa chính số 19d thị trấn Phước Dân Loại đất ở (T), quy chủ là ông Trương Trung (*là chồng bà Nguyễn Thị Dư*).

Kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 558, diện tích 591m², tờ bản đồ địa chính số 19d thị trấn Phước Dân gồm có: Đơn đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Nguyễn Thị Dư và ông Trương Trung ngày 20/11/2016; Bản

mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất ngày 14/10/2016; Bản đo đạc chỉnh lý thửa đất số 558, diện tích 654m², tờ bản đồ địa chính số 19d thị trấn Phước Dân ngày 17/10/2016; Biên bản xác minh nguồn gốc, ranh giới và hiện trạng sử dụng đất ngày 24/11/2016; Trích bản danh sách công khai các trường hợp đủ điều kiện cấp giấy từ 22/11/2016 đến ngày 07/12/2016; Tờ trình số 404/TTr-UBND ngày 16/12/2016 của Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Dân về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất kèm theo danh sách các trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Kiểm tra Bản đo đạc chỉnh lý thửa đất số 558, tờ bản đồ địa chính số 19d diện tích 654m² lập ngày 17/10/2016 cho thấy phần diện tích đo đạc thực tế tăng so với diện tích theo bản đồ địa chính là 63m² nhưng không có ý kiến giải trình; Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất số 558, tờ bản đồ địa chính số 19d thị trấn Phước Dân lập ngày 14/10/2016 thể hiện chữ ký xác nhận của những người sử dụng đất liền kề là chưa đúng như: Đại diện cơ quan Huyện Đoàn Ninh Phước thửa số 413 - hướng Tây chưa ký, hộ ông Trần Tĩnh thửa số 557- hướng Nam chưa ký, ông Huỳnh Phê thửa đất số 411 ký tên là không đúng đối tượng (*vì thửa đất số 411 là của ông Huỳnh Tấn Thành và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy đã được cấp giấy chứng nhận năm 2009*).

Như vậy, việc ký xác nhận bản mô tả ranh giới, mốc giới của những người sử dụng đất liền kề là không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên – Môi trường là: *Xác định ranh giới thửa đất*

(1). *Trước khi đo vẽ chi tiết, cán bộ đo đạc phải phối hợp với người dẫn đạc (là công chức địa chính cấp xã hoặc cán bộ thôn, xóm, ấp, tổ dân phố... để được hỗ trợ, hướng dẫn việc xác định hiện trạng, ranh giới sử dụng đất), cùng với người sử dụng, quản lý đất liền quan tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất trên thực địa, đánh dấu các đỉnh thửa đất bằng đinh sắt, vạch sơn, cọc bê tông, cọc gỗ và lập Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất để làm căn cứ thực hiện đo đạc ranh giới thửa đất; đồng thời, yêu cầu người sử dụng đất xuất trình các giấy tờ liên quan đến thửa đất (có thể cung cấp bản sao các giấy tờ đó không cần công chứng, chứng thực).*

(2). ***Ranh, giới thửa đất được xác định theo hiện trạng đang sử dụng, quản lý và chỉnh lý theo kết quả cấp Giấy chứng nhận, bản án của tòa án có hiệu lực thi hành, kết quả giải quyết tranh chấp của cấp có thẩm quyền, các quyết định hành chính của cấp có thẩm quyền có liên quan đến ranh giới thửa đất.***

Theo kết quả trích lục đo đạc tờ số 581/2024 ngày 15/5/2024 để phục vụ giải quyết đơn xác định: Thửa đất số 558 đã cấp giấy chứng nhận năm 2017 có diện tích 654m², trong đó có chồng lán một phần thửa đất số 411 (của ông Thành, bà Thủy đã cấp giấy chứng nhận năm 2009) là 28m²; một phần thửa đất số 413 (của cơ quan Huyện Đoàn đã cấp giấy chứng nhận năm 2013) là 56m² và một phần thửa đất số 557 (của hộ ông Tĩnh) là 17m².

Theo ý kiến giải trình của Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Dân về thửa đất số 558, tờ bản đồ địa chính số 19d: Về hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Dư và ông Trương Trung thì Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Dân đã tổ chức họp thông qua Hội đồng đất đai xét nguồn gốc đất thuộc thửa đất số 558 của hộ bà Dư là đúng theo hồ sơ địa chính như trong Sổ Mục

kê đã quy chủ, đất không có tranh chấp đủ điều kiện cấp giấy. Tuy nhiên, việc cấp giấy chứng nhận cho bà Dư vào năm 2017 tại thửa đất số 558, tờ bản đồ số 19d diện tích 654m² là chưa chính xác, vì cấp Giấy chứng nhận cho bà Dư đã chồng lấn lên một phần diện tích của ông Thành, bà Thủy được cấp Giấy chứng nhận năm 2009 đã có hiệu lực pháp luật và được Nhà nước bảo hộ theo quy định của pháp luật về đất đai.

Việc cấp Giấy chứng nhận cho hộ bà Dư là không chính xác, cụ thể: *chồng lấn một phần thửa đất số 411 (của ông Thành, bà Thủy đã cấp giấy chứng nhận năm 2009) là 28m²; một phần thửa đất số 413 (của cơ quan Huyện Đoàn đã cấp giấy chứng nhận năm 2013) là 56m² và một phần thửa đất số 557 (của hộ ông Tỉnh) là 17m²* đã xâm hại đến quyền sử dụng đất của cá nhân và tổ chức ở liền kề, do đó buộc phải thu hồi, hủy Giấy chứng nhận đã cấp đối với hộ bà Nguyễn Thị Dư và ông Nguyễn Trung.

Theo ý kiến giải trình của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – Chi nhánh Ninh Phước về thửa đất số 558, tờ bản đồ địa chính số 19d thị trấn Phước Dân của bà Nguyễn Thị Dư và ông Trương Trung: Qua kiểm tra hồ sơ đăng ký việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Dư là chưa chính xác, sai về diện tích cấp giấy chứng nhận, do đó buộc phải thu hồi, hủy Giấy chứng nhận đã cấp sai; đồng thời thông báo cho hộ bà Nguyễn Thị Dư biết để nộp giấy chứng nhận cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thu hồi và xem xét cấp lại theo đúng quy định pháp luật.

Qua làm việc với hộ bà Nguyễn Thị Dư ngày 19/11/2024 tại Ủy ban nhân thị trấn Phước Dân, theo ý kiến trình bày của bà Dư liên quan việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa chính xác, sai về diện tích giấy chứng nhận đã cấp và buộc phải thu hồi, hủy Giấy chứng nhận đã cấp sai; về nội dung này thì bà Dư đồng ý giao nộp Giấy CN.QSĐĐ số phát hành CC.938100, đã cấp ngày 29/3/2017 cho cơ quan nhà nước để hủy; nhưng với điều kiện khi cấp lại Giấy chứng nhận cho hộ bà thì phải cấp đúng hiện trạng đất của bà đang sử dụng. Tuy nhiên, sau ngày làm việc bà Dư lại thay đổi ý kiến, đến cơ quan Thanh tra huyện báo tin là không đồng ý giao nộp giấy chứng nhận để hủy, đề nghị cơ quan Nhà nước giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Từ những cơ sở kết quả xác minh thực tế về nguồn gốc sử dụng đất, kiểm tra hồ sơ địa chính thị trấn Phước Dân và hiện trạng sử dụng đất xác định:

Thửa đất số 558, diện tích 654m², tờ bản đồ địa chính số 19d thị trấn Phước Dân có nguồn gốc của vợ chồng ông Trương Trung và bà Nguyễn Thị Dư là đúng theo hồ sơ địa chính của Ủy ban nhân dân thị trấn quản lý; về hiện trạng sử dụng đất thuộc thửa đất số 558 bị biến động từ diện tích 591m² (*trong hồ sơ địa chính*) thành diện tích 654m² (*theo hồ sơ đo đạc hiện trạng*) để cấp giấy, diện tích tăng 63m² nhưng không có ý kiến giải trình; việc thực hiện trình tự, thủ tục xác lập bản mô tả ranh giới, mốc giới là không đảm bảo và không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên – Môi trường; việc cấp Giấy CN.QSĐĐ cho bà Nguyễn Thị Dư, ông Trương Trung theo số phát hành CC.938100 ngày 29/3/2017 là sai diện tích đất quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013, đã chồng lấn lên 03 thửa đất liền kề đã cấp Giấy chứng nhận trước đó là: thửa đất số 411 (của ông Thành, bà Thủy đã cấp giấy chứng nhận năm 2009) là 28m²; một phần thửa đất số

413 (của cơ quan Huyện Đoàn đã cấp giấy chứng nhận năm 2013) là 56m² và một phần thửa đất số 557 (của hộ ông Tĩnh) là 17m².

III. Kết luận

Căn cứ kết quả nội dung xác minh, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước nhận thấy:

Hộ bà Nguyễn Thị Dư và ông Trương Trung trong quá trình sử dụng đất tại thửa đất số 558 có tác động, làm thay đổi hiện trạng thửa đất tại các vị trí ở hướng Bắc, hướng Nam và hướng Tây về ranh giới, mốc giới đều biến động so với nguồn gốc, hiện trạng đất trong hồ sơ địa chính; hiện trạng, diện tích cấp giấy cho hộ bà Dư và ông Trung vào năm 2017 với diện tích 654m² thì trong đó có chồng lấn một phần diện tích đất của hộ ông Huỳnh Tấn Thành, đất của hộ ông Trần Tĩnh và đất của cơ quan Huyện Đoàn Ninh Phước (*nay là Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thanh huyện*) đã được cấp Giấy chứng nhận trước đó.

Việc xác lập hồ sơ đo đạc, xác định ranh giới ban đầu của hộ bà Nguyễn Thị Dư là chưa đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên - Môi trường về xác định ranh giới thửa đất **không đúng đối tượng**; việc Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 558, diện tích 654m², tờ bản đồ địa chính số 19d thị trấn Phước Dân cho hộ bà Nguyễn Thị Dư ngày 29/3/2017 là **không đúng với diện tích đất**, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013.

Việc thẩm định hồ sơ, cập nhật thông tin hồ sơ địa chính chưa chặt chẽ dẫn đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp sau chồng lấn lên diện tích giấy chứng nhận cấp trước đã có hiệu lực pháp luật **là sai nguyên tắc về quyền sử dụng đất** theo quy định tại Điều 70 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về *trình tự, thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu và đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất*.

Vì Giấy CN.QSDD số phát hành AO.991596, cấp ngày 02/11/2009 cho ông Huỳnh Tấn Thành và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy là đúng quy định, đã có hiệu lực pháp luật được Nhà nước bảo hộ khi người khác xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp về đất đai của mình theo khoản 5 Điều 26 Luật Đất đai năm 2024 nên Tổ xác minh của huyện và các ban, ngành dự họp thống nhất kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giải quyết vụ việc khiếu nại theo hướng: Chấp thuận việc ông Huỳnh Tấn Thành, bà Nguyễn Thị Thanh Thủy yêu cầu hủy Giấy CN.QSDD cấp cho bà Nguyễn Thị Dư, ông Trương Trung theo số phát hành CC.938100 ngày 29/3/2017; tiếp tục gia hạn thời hạn sử dụng đất đối với thửa đất số 411 tờ bản đồ địa chính số 19d theo Giấy CN.QSDD số phát hành AO.991596, cấp ngày 02/11/2009 cho ông Huỳnh Tấn Thành và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Tấn Thành và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy địa chỉ thường trú: Khu phố 5, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, với nội dung:

1. Chấp thuận nội dung khiếu nại của ông Huỳnh Tấn Thành và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy về việc yêu cầu hủy Giấy CN.QSDĐ đã cấp cho bà Nguyễn Thị Dư, ông Trương Trung theo số phát hành CC.938100 ngày 29/3/2017; tiếp tục gia hạn thời hạn sử dụng đất đối với thửa đất số 411 tờ bản đồ địa chính số 19d theo Giấy CN.QSDĐ số phát hành AO.991596, cấp ngày 02/11/2009 cho ông Huỳnh Tấn Thành và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.

2. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp không đúng quy định pháp luật cho bà Nguyễn Thị Dư tại thửa đất số 558, diện tích 654m², tờ bản đồ địa chính số 19d thị trấn Phước Dân Giấy chứng nhận mang số hiệu CC.938100 ngày 29/3/2017; ban hành thông báo về việc cấp Giấy CN.QSDĐ tại thửa đất số 558, diện tích 654m², tờ bản đồ địa chính số 19d thị trấn Phước Dân cấp cho bà Nguyễn Thị Dư theo Giấy CN.QSDĐ số phát hành CC.938100 ngày 29/3/2017 do Giấy chứng nhận đã cấp không đúng diện tích đất.

3. Giao Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Dân vận động, giải thích cho hộ bà Nguyễn Thị Dư chấp hành giao nộp Giấy chứng nhận mang số hiệu CC.938100 ngày 29/3/2017 cho Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận - Chi nhánh Ninh Phước tiếp nhận và xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai; tiến hành hướng dẫn làm thủ tục, hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Dư đúng quy định pháp luật về đất đai.

4. Giao Văn Phòng HĐND&UBND tham mưu Ủy ban nhân dân huyện có văn bản đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân để xảy ra sai sót trong việc thực hiện nhiệm vụ tham mưu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

5. Giao Phòng Nội vụ đôn đốc, tổng hợp kết quả kiểm điểm xử lý trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan để xảy ra sai sót trong việc thực hiện nhiệm vụ tham mưu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Điều 2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu ông Huỳnh Tấn Thành và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, hoặc khởi kiện Ủy ban nhân dân huyện tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Dân, ông Huỳnh Tấn Thành và bà Nguyễn Thị Thanh Thủy và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, PCT.UBND huyện;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, HS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đàng Năng Tom

